ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 702 /QĐ-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải của người (HIV/AIDS) ngày 29 tháng 4 năm 2006;

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Phòng, chống mua bán người ngày 29 tháng 3 năm 2011;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh phòng, chống mại dâm ngày 14 tháng 3 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm;

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 và Công văn số 4563/LĐTBXH-PCTNXH ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1297/TTr-SLĐTBXH ngày 11 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1948/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Công an Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQVN Thành phố;
- VPTU và các Ban của Thành ủy;
- Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND Thành phố;
- Thành viên Ban Chỉ đạo PC AIDS; và PC tệ nạn ma túy, mại dâm Thành phố;
- Chi cục PCTNXH;
- VPUB: các PCVP;
- Phòng VX, TH, NCPC;
- Lưu: VT, (VX-HC).56.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Anh Đức

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 702 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Thực hiện Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 và Công văn số 4563/LĐTBXH-PCTNXH ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM - MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, kinh tế - xã hội, hành chính, hình sự và các biện pháp khác trong phòng, chống tệ nạn mại dâm nhằm bảo vệ thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; góp phần tăng cường trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ sức khỏe nhân dân, thúc đẩy tiến bộ xã hội.

- Lấy phòng ngừa là trọng tâm trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm; kết hợp phòng, chống tệ nạn mại dâm với phòng, chống tệ nạn ma túy và phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

- Phát huy tính chủ động, trách nhiệm của chính quyền, các tổ chức, đoàn thể ở cơ sở trong công tác phòng, chống mại dâm.

- Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm hiệu quả trong công tác phòng, chống mại dâm từ những giai đoạn trước, đồng thời tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các nước trên thế giới, nhất là của một số nước có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng với Việt Nam.

2. Mục tiêu

- Tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn mại dâm; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và cộng đồng trong công tác phòng, chống mại dâm;

tăng cường khả năng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội để hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Tăng cường các hoạt động phòng, chống mại dâm nhằm giảm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội; hạn chế các ảnh hưởng do tệ nạn mại dâm gây ra đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2025

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- 100% phường, xã, thị trấn trên địa bàn Thành phố tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng, ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên.

- Thông tin về phòng, chống mại dâm được đăng tải trên cơ quan báo chí của Thành phố và trên các trang thông tin của thành phố Thủ Đức và các quận, huyện ít nhất một tháng một lần.

- Ít nhất 70% người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; ít nhất 60% người lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất; 70% học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng và tổ chức thực hiện truyền thông về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm; giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng với người bán dâm.

- Tăng cường tuyên truyền phòng, ngừa đến toàn xã hội, chú trọng đến các đối tượng như: học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, lao động chưa có việc làm, lao động nhập cư, nhân viên tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm, các khu vực giáp ranh giữa các tỉnh, thành phố và các địa phương để hạn chế phát sinh mới số người tham gia hoạt động mại dâm.

- Xây dựng bộ công cụ truyền thông, các chuyên trang, chuyên mục phòng, chống mại dâm, nếp sống văn minh, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn cho các đối tượng trong xã hội, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết và tăng thời lượng phát sóng, đưa tin về tình hình tệ nạn mại dâm, lây nhiễm HIV/AIDS trên các phương tiện truyền thông, báo chí, mạng xã hội, Internet.

- Đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động để thu hút giới trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, có tính tương tác cao tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, trường học, các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm,…

- Lồng ghép, thiết kế, phát triển các chương trình, tài liệu, công cụ truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh, sinh viên, người lao động trong các cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, người lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất về tác hại của tệ nạn mại dâm, pháp luật về phòng, chống mại dâm, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn.

- Tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phòng, chống mại dâm theo quy định hiện hành.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan tại địa bàn cơ sở

a) Chỉ tiêu

- 100% quận, huyện, thành phố Thủ Đức xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm.

- Ít nhất 50% quận, huyện, thành phố Thủ Đức lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức điều tra, khảo sát, rà soát, đánh giá, dự báo về nhóm người có nguy cơ cao, người bán dâm có khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này.

- Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp.

- Xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các chương trình an sinh xã hội, chương trình phòng, chống ma túy và phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về phòng, chống mại dâm; huy động mọi nguồn lực và sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân và cộng đồng vào các hoạt động phòng, chống mại dâm; lồng ghép các hoạt động phòng, chống mại dâm với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, dạy nghề, giới thiệu việc làm, tạo sinh kế, hỗ trợ giảm tác hại và các hỗ trợ khác cho người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm

a) Chỉ tiêu

- 100% tố giác, tin báo, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời.

- Hằng năm, tăng 3 - 5% số tội phạm liên quan đến mại dâm được xử lý theo quy định của pháp luật, đặc biệt là những địa bàn trọng điểm; tổ chức kiểm tra ít nhất 20% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn Thành phố; đến năm 2025, 100% các cơ sở được kiểm tra ít nhất một lần.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình xử lý trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm giữa các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan theo hướng mỗi khâu có một đầu mối cụ thể chịu trách nhiệm; thiết lập cơ chế liên ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

- Kiện toàn Lực lượng Kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội từ Thành phố đến quận, huyện, thành phố Thủ Đức, phường, xã, thị trấn theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm và Thông tư số 05/2006/TT-BLĐTBXH ngày 22 tháng 06 năm 2006 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thành lập và tổ chức hoạt động của Đội Kiểm tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động.

- Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm.

- Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự; tổ chức điều tra, khám phá các vụ án, triệt phá các tổ chức phạm tội liên quan đến mại dâm. Nâng cao hiệu quả

công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến mại dâm từ cơ sở; kịp thời truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- 100% số người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng.

- Ít nhất 10% quận, huyện, thành phố Thủ Đức xây dựng, triển khai mô hình thí điểm về phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình thí điểm có hiệu quả của giai đoạn 2016 - 2020 theo hướng hỗ trợ trao quyền, tăng cường sự tham gia của các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm trong việc giải quyết các vấn đề liên quan.

- Hình thành mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm có sự tham gia của các cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, chuyên gia, cá nhân trong và ngoài nước và một số nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm.

- Tăng cường hỗ trợ, đầu tư nguồn lực để cải tạo, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở, mạng lưới cung cấp dịch vụ hỗ trợ về giáo dục nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp và cán bộ trực tiếp tham gia cung cấp, hỗ trợ dịch vụ cho người bán dâm.

5. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- Ít nhất 70% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ cấp Thành phố và 50% đội ngũ ở cấp quận, huyện, thành phố Thủ Đức, phường, xã, thị trấn, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm được

đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Ít nhất 70% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ trực tiếp làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội tại các quận, huyện, thành phố Thủ Đức, phường, xã, thị trấn và Đội công tác xã hội tình nguyện được tập huấn, nâng cao năng lực về tiếp cận, truyền thông và tổ chức điều hành, phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống mại dâm.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng, biên soạn tài liệu, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng, chống mại dâm.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành có liên quan; người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm hòa nhập cộng đồng; mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên các cấp về công tác phòng, chống mại dâm.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp hoàn thiện thể chế

- Tiếp tục rà soát, kiến nghị, đề xuất các cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện hành lang pháp lý về phòng, chống mại dâm, trong đó chú trọng đến các yếu tố về văn hóa, phong tục tập quán, trình độ nhận thức của từng bộ phận dân cư; cụ thể hóa trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, tổ chức khi để xảy ra tệ nạn mại dâm thuộc phạm vi quản lý.

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung các chế tài nghiêm minh để xử phạt hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự các hành vi vi phạm pháp luật về mại dâm; quy định rõ các biện pháp, giải pháp, nguồn lực và trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các giải pháp này.

- Đề xuất các chính sách phòng ngừa, bảo vệ người chưa thành niên đối với hoạt động mại dâm; bảo đảm phát hiện sớm và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền trẻ em trong lĩnh vực phòng, chống mại dâm, các hoạt động tội phạm liên quan đến mại dâm; nâng cao chất lượng trong việc thực hiện các can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới đối với người bán dâm để hòa nhập cộng đồng.

2. Giải pháp về tổ chức thực hiện

- Các cấp ủy Đảng phải đưa chương trình phòng, chống mại dâm vào văn kiện, nghị quyết và chiến lược về phát triển kinh tế - xã hội; thường xuyên

theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả phòng, chống mại dâm ở địa phương, đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú, đa dạng phù hợp với từng đối tượng, nhất là học sinh, sinh viên, người lao động chưa có việc làm, người lao động nhập cư, nhân viên tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm nhằm nâng cao nhận thức về tác hại của tệ nạn mại dâm và việc lây nhiễm HIV/AIDS; gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", "Gia đình văn hóa" kết hợp với phong trào "Xây dựng phường, xã, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn ma túy, mại dâm".

- Tăng cường sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm Thành phố đối với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức trong việc triển khai công tác phòng, chống mại dâm theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức phải đưa công tác phòng, chống mại dâm là một trong các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo thực hiện lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình an sinh xã hội; phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống ma túy, phòng, chống mua bán người. Tập trung chỉ đạo thực hiện ở các khu vực trọng điểm; ưu tiên nguồn lực cho cho các địa phương phức tạp về tệ nạn mại dâm.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành thông qua xây dựng, ký kết và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp, duy trì cơ chế trao đổi thông tin, báo cáo, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết giữa các sở, ban, ngành, quận, huyện, thành phố Thủ Đức, phường, xã, thị trấn về công tác phòng, chống mại dâm.

- Duy trì chế độ kiểm tra, đánh giá, sơ kết tổng kết từ Thành phố đến quận, huyện, thành phố Thủ Đức, phường, xã, thị trấn nhằm rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hành và nhân rộng các mô hình, phương pháp, giải pháp có hiệu quả cao.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên tăng cường chỉ đạo, tổ chức các hoạt động giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm của các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức, phường, xã, thị trấn.

3. Giải pháp về nguồn lực

- Tập trung kinh phí của Nhà nước để thực hiện các hoạt động trọng điểm, ưu tiên; huy động nguồn lực, sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng vào các hoạt động phòng ngừa, hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

- Đánh giá các mô hình thí điểm về hỗ trợ người bán dâm; tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình thí điểm có hiệu quả theo hướng hỗ trợ trao quyền, tăng cường sự tham gia của các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm trong việc giải quyết các vấn đề liên quan của người bán dâm. Xây dựng chương trình tiếp cận, truyền thông cho đối tượng là người bán dâm đang hoạt động tại nơi công cộng và tại cơ sở kinh doanh dịch vụ về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhằm làm thay đổi hành vi của người vi phạm.

- Đẩy mạnh xã hội hóa; huy động các tổ chức xã hội, tổ chức dựa vào cộng đồng; các câu lạc bộ, nhóm tự lực, nhóm đồng đẳng tham gia công tác hỗ trợ xã hội, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Tổ chức thực hiện lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức thực hiện:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật về phòng, chống mại dâm bằng nhiều hình thức và nội dung phong phú, phù hợp với từng đối tượng nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng xã hội, tập trung vào các đối tượng có nguy cơ cao dễ sa vào tệ nạn mại dâm.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng tình hình tệ nạn mại dâm hoạt động tại nơi công cộng và tại cơ sở kinh doanh dịch vụ để làm cơ sở tham mưu đề xuất các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, không để tệ nạn mại dâm phát sinh tràn lan trên địa bàn dân cư.

- Chủ trì thiết kế, xây dựng tài liệu, công cụ truyền thông về phòng, chống mại dâm; tổ chức đào tạo, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội từ Thành phố đến quận, huyện, thành phố Thủ Đức, phường, xã, thị trấn các tổ chức có liên quan.

- Củng cố nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Đoàn Kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội (Đoàn 2) theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm và Thông tư số 05/2006/TT-BLĐTBXH ngày 22 năm 06 tháng 2006 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn

thành lập và tổ chức hoạt động của Đội Kiểm tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ quản lý Nhà nước và chất lượng hoạt động của lực lượng Kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội và đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội tại các quận, huyện, thành phố Thủ Đức, phường, xã, thị trấn về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nâng cao hiệu quả hoạt động các mô hình thí điểm hiện có và lồng ghép xây dựng mô hình để cung cấp các dịch vụ về tư vấn pháp lý - tâm lý, chăm sóc sức khỏe, dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, hỗ trợ vay vốn, học nghề và giới thiệu việc làm thông qua chương trình giảm nghèo bền vững, chương trình tín dụng ưu đãi bằng nguồn vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội nhằm trợ giúp cho người bán dâm từng bước thay đổi hành vi, ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng.

- Chủ động đề xuất các đơn vị có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm chưa phù hợp với đặc điểm, tình hình tệ nạn mại dâm mới phát sinh hiện nay.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn Thành phố trong quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập.

2. Công an Thành phố

- Chủ động nắm tình hình, điều tra cơ bản, áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để tổ chức điều tra, triệt phá các tổ chức phạm tội liên quan đến mại dâm; đồng thời chú trọng các loại tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, ngăn chặn tội phạm liên quan đến mại dâm từ cấp cơ sở.

- Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp phối hợp chặt chẽ với lực lượng Kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội thường xuyên tổ chức các đợt cao điểm kiểm tra, xử lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ phát sinh tệ nạn xã hội, lập hồ sơ truy tố các đối tượng sử dụng việc mua dâm, bán dâm và các hoạt động tình dục khác làm phương thức kinh doanh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông ngăn chặn và xử lý các hoạt động môi giới mại dâm sử dụng công nghệ cao, tăng cường quản lý các trang web, diễn đàn trên mạng xã hội, siết chặt nội dung các website quảng cáo, môi giới mại dâm trá hình.

- Tổ chức rà soát, đề xuất sửa đổi bổ sung các quy định về quản lý an ninh trật tự đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về an ninh trật tự; quản lý địa bàn và xử lý vi phạm liên quan đến phòng, chống mại dâm.

3. Bộ đội Biên phòng Thành phố

- Chủ trì, phối hợp với Công an Thành phố và các đơn vị chức năng thực hiện hoạt động phòng, chống mại dâm gắn với phòng, chống tội phạm ma túy và mua bán người ở khu vực biên giới. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, quản lý biên giới, vùng biển, đặc biệt khu vực cửa khẩu, cảng biển để kịp thời ngăn chặn hoạt động mại dâm, mua bán người qua biên giới nhằm mục đích mại dâm để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các lực lượng chức năng có liên quan trong việc tiếp nhận nạn nhân trao trả, trở về thông qua khu vực cửa khẩu cảng, biển Thành phố.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan tổ chức xây dựng bộ tài liệu tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ công tác quản lý, kiểm tra, xử lý các hoạt động vi phạm liên quan đến lĩnh vực văn hóa, phòng, chống tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn mại dâm nói riêng cho lực lượng Kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội các cấp.

- Tăng cường công tác kiểm tra chuyên ngành văn hóa, thể thao; công tác Kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội Thành phố (Đoàn 1); chú trọng công tác phối hợp giữa các lực lượng Kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội Thành phố và các quận, huyện, thành phố Thủ Đức trong công tác kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa nhằm ngăn chặn và xử lý các hành vi mại dâm, khiêu dâm, kích dục, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy; lồng ghép các nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý hoạt động văn hóa, dịch vụ cho phù hợp với quy định pháp luật hiện nay.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn Thành phố trong quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập.

5. Sở Du lịch

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các đơn vị có liên quan chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, du lịch, vui chơi, giải trí nhằm ngăn chặn và xử lý các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy, lợi dụng du lịch để tổ chức hoạt động mại dâm.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn Thành phố trong quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, chỉ đạo các cơ quan báo, đài Thành phố đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết và tăng thời lượng phát sóng, đưa tin về tình hình tệ nạn mại dâm, phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, cũng như việc cung cấp thông tin cho những người lao động tại địa phương (chú trọng đến nhóm có nhu cầu di cư, tìm việc làm tại nơi khác) nhằm đảm bảo việc di cư lao động an toàn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tuyên truyền các nội dung qua hệ thống thông tin cơ sở bằng nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả; phối hợp với Công an Thành phố và các đơn vị có liên quan quản lý chặt chẽ mạng thông tin, viễn thông, ngăn chặn các trang mạng có nội dung xấu và độc hại.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn Thành phố trong quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập.

7. Sở Tư pháp

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm cho phù hợp với công tác phòng, chống mại dâm trong thời gian tới.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Nghiên cứu xây dựng và lồng ghép các chương trình giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng, chống tệ nạn mại dâm, ma túy, HIV/AIDS và mua bán người trong học đường bằng các hình thức, nội dung và phương pháp phù hợp gắn với nội dung giáo dục công dân, sinh hoạt ngoại khóa để giáo dục học sinh, sinh viên thực hiện nếp sống, lối sống lành mạnh, không vi phạm tệ nạn xã hội, có ý thức bảo vệ và tránh xa tệ nạn mại dâm.

- Tăng cường biện pháp kiểm tra, quản lý để kịp thời ngăn chặn tệ nạn mại dâm, ma túy xâm nhập trong học sinh, sinh viên nhất là ở một số trường học nằm trên địa bàn phức tạp dễ xảy ra việc dụ dỗ, lôi kéo học sinh, sinh viên sử dụng trái phép chất ma túy, cần sa, shisha,…

9. Sở Y tế

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các biện pháp can thiệp giảm hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm, chỉ đạo khám bệnh định kỳ đối với nhân viên của các cơ sở kinh doanh dịch vụ.

- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố (HCDC) phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố và chính quyền địa phương tiếp tục duy trì hoạt động của các mô hình thí điểm; tạo điều kiện cho người bán dâm được tiếp cận các dịch vụ can thiệp dự phòng, khám và điều trị HIV/AIDS, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, chương trình điều trị Methadone cho người bán dâm có sử dụng ma túy.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn Thành phố trong quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập.

10. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Gửi thông tin đăng ký doanh nghiệp cho các sở quản lý chuyên ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn Thành phố trong quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định về ngành,

nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định tại Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố.

11. Sở Công Thương

- Tăng cường kiểm tra, xử lý theo quy định pháp luật đối với các thương nhân tổ chức thực hiện khuyến mại không đúng quy định; kinh doanh rượu, thuốc lá không đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn Thành phố trong quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập.

12. Sở Tài chính

Phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

13. Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Thành phố

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai các chương trình cho vay vốn ưu đãi đối với các hộ gia đình và người nhiễm HIV/AIDS, người sau cai nghiện ma túy, người bán dâm hòa nhập cộng đồng theo quy định.

14. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố

- Tăng cường hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự để giải quyết đối với các vụ án liên quan đến hoạt động mại dâm có yếu tố nước ngoài, đảm bảo có căn cứ pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan trong xét xử các vụ án mại dâm và nhanh chóng đưa ra xét xử các vụ án về tội phạm mại dâm có tổ chức, các vụ án liên quan đến mua bán người vì mục đích mại dâm, vụ án liên quan đến trẻ em bị bóc lột tình dục, trẻ em bán dâm, buôn bán trẻ em vì mục đích mại dâm, hành vi tổ chức, môi giới, bảo kê, sử dụng trẻ em vào mục đích khiêu dâm và các hành vi biến tướng, trá hình khiêu dâm, kích dục, vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

- Tham gia nghiên cứu, đóng góp hoàn thiện các chế tài xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

- Phối hợp với các ngành chức năng trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn mại dâm.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho thẩm phán, hội thẩm nhân dân trong công tác truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm.

15. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố

- Ngành Kiểm sát phối hợp với các đơn vị chức năng tăng cường chỉ đạo kiểm sát chặt chẽ ngay từ khi có tố giác, tin báo về tội phạm mại dâm, kiểm sát việc giải quyết để xử lý kịp thời, tránh bỏ lọt tội phạm và không làm oan, sai; kiểm sát chặt chẽ việc điều tra và đẩy nhanh tiến độ điều tra các vụ án đảm bảo xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các vụ án mại dâm.

- Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra; chủ động đề ra biện pháp để nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, xét xử các vụ án mại dâm. Thông qua kiểm sát các vụ án mại dâm, tập trung phát hiện các vi phạm, sơ hở, thiếu sót trong quản lý Nhà nước để kiến nghị với các ngành chức năng về công tác quản lý, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn mại dâm.

- Thường xuyên phối hợp với các đơn vị hữu quan thực hiện các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm và truy quét tệ nạn mại dâm. Đồng thời, tăng cường hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự để giải quyết đối với các vụ án liên quan đến hoạt động mại dâm có yếu tố nước ngoài, đảm bảo có căn cứ pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan điều tra, Tòa án nhân dân trong chỉ đạo điều tra, truy tố, xét xử các vụ án mại dâm. Phối hợp tốt với Tòa án nhân dân trong việc nhanh chóng đưa ra xét xử nghiêm khắc các vụ án về tội phạm mại dâm có tổ chức, các vụ án liên quan đến trẻ em bị bóc lột tình dục, trẻ em bán dâm, buôn bán trẻ em vì mục đích mại dâm, hành vi tổ chức, môi giới, bảo kê, sử dụng trẻ em vào mục đích khiêu dâm và các hành vi biến tướng, trá hình khiêu dâm, kích dục, vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

- Tham gia nghiên cứu, đóng góp hoàn thiện các chế tài xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

- Phối hợp với các ngành chức năng trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tội phạm và tệ nạn mại dâm. Tổng kết, đánh giá kết quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết các vụ án liên quan đến tệ nạn mại dâm xảy ra trên Thành phố trong giai đoạn 2021 - 2025.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành Thành phố hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các quận, huyện, thành phố Thủ Đức tổ chức thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" kết hợp với phong trào "Xây dựng phường, xã, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm", thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của các đơn vị

kinh doanh ngành nghề "nhạy cảm"; đồng thời phát động phong trào và vận động nhân dân phát hiện, báo tin cho đơn vị chức năng tại địa bàn dân cư có biện pháp phối hợp tuyên truyền, giáo dục và xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm tệ nạn xã hội.

- Tuyên truyền, truyền thông về phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm cho các tầng lớp nhân dân. Phát huy vai trò của chức sắc các tôn giáo; người có uy tín trong cộng đồng tuyên truyền, vận động đồng bào có đạo và nhân dân cùng tham gia thực hiện, xây dựng các mô hình hiệu quả trong cộng đồng dân cư về phòng, chống ma túy, mại dâm gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và thực hiện giám sát hoạt động quản lý Nhà nước về công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm của Ủy ban nhân dân các cấp và các đơn vị chuyên môn.

17. Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, truyền thông cho các hội viên, phụ nữ.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm Công tác xã hội Ánh Dương thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố và các mô hình, câu lạc bộ do Hội tổ chức, qua đó hỗ trợ tư vấn pháp lý - tâm lý, chăm sóc sức khỏe, can thiệp dự phòng lây truyền HIV/AIDS, tạo điều kiện vay vốn, học nghề, giới thiệu việc làm để ổn định cuộc sống.

18. Thành Đoàn Thành phố

Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên, Hội Sinh viên trong công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp thanh niên trong phong trào đấu tranh phòng, chống, ngăn chặn tệ nạn mại dâm trong lứa tuổi thanh niên nhằm góp phần xây dựng Thành phố năng động, sáng tạo, văn minh, nghĩa tình.

19. Liên đoàn Lao động Thành phố

Phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác giáo dục, truyền thông một cách thường xuyên, liên tục trong nữ công nhân lao động, nam thanh niên làm các công việc phải xa gia đình nhằm phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn mại dâm, nhất là nữ công nhân làm việc trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp gắn với việc thực hiện các chương trình an sinh xã hội của chính quyền địa phương; đồng thời vận động công nhân và người lao động chấp hành các quy định pháp luật của Nhà nước về phòng, chống mại dâm và các quy định pháp luật khác có liên quan.

20. Hội Cựu chiến binh Thành phố

Vận động cán bộ, hội viên tích cực tham gia công tác đấu tranh phòng, chống mại dâm, tố giác những hiện tượng mại dâm ở nơi công cộng hoặc tại cơ sở

kinh doanh dịch vụ "nhạy cảm" trên địa bàn ở từng khu phố, ấp, tổ dân phố, tổ nhân dân; đồng thời vận động nhân dân và con em hội viên cựu chiến binh gương mẫu không tham gia vào mại dâm, góp phần xây dựng hình ảnh người cựu chiến binh mẫu mực, xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, ấp văn hóa nhằm đẩy mạnh phong trào "Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc" trong giai đoạn mới của đất nước.

21. Hội Nông dân Thành phố

- Vận động nông dân tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống mại dâm, lên án tố giác tệ nạn mại dâm, góp phần xây dựng nông thôn mới ngày càng phát triển mạnh mẽ và bền vững.

- Nâng cao chất lượng và nhân rộng các mô hình Câu lạc bộ nông dân nuôi dạy con tốt, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội có hiệu quả. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ về kinh nghiệm sản xuất và vay vốn cho những người sau cai đã hoàn lương, tái hòa nhập cộng đồng.

22. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức, phường, xã, thị trấn

- Đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật về phòng, chống mại dâm theo chiều sâu, đi vào từng nhóm đối tượng, địa bàn, khu phố, ấp, tổ dân phố, tổ nhân dân nhằm nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân; trong đó tập trung các hoạt động truyền thông hướng đến thay đổi hành vi của người vi phạm là người mại dâm; đồng thời tích cực đẩy mạnh cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", "Gia đình văn hóa" gắn với công tác "Xây dựng phường, xã, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm".

- Chú trọng nâng cao trách nhiệm và hiệu quả quản lý Nhà nước trong công tác phòng, chống mại dâm, xác định rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền địa phương nếu để xảy ra tệ nạn mại dâm kéo dài trên địa bàn quản lý mà không có biện pháp xử lý triệt để; đồng thời đưa kết quả công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm vào Chương trình, Nghị quyết của địa phương để làm tiêu chí bình xét thi đua, đánh giá hàng năm của tập thể, đơn vị.

- Tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng tình hình mại dâm, tội phạm liên quan đến mại dâm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm để xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý về tình hình tệ nạn mại dâm trên địa bàn quản lý; đồng thời đề ra các giải pháp đấu tranh, chuyển hóa địa bàn, tụ điểm đạt hiệu quả.

- Kiện toàn Đội, Tổ Kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý, thường xuyên kiểm tra đối với

một số ngành nghề, cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để phát sinh tệ nạn mại dâm, khiêu dâm, kích dục và kịp thời phát hiện xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm có liên quan.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả việc thực hiện ký bản cam kết của chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ đối với Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn về việc không để tệ nạn mại dâm xảy ra tại nơi kinh doanh; thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện kinh doanh và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về phòng, chống mại dâm.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn Thành phố trong quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập.

- Chỉ đạo lực lượng Công an tăng cường đấu tranh, trấn áp tội phạm liên quan đến mại dâm, triệt phá các tụ điểm, khu vực, tuyến đường và đường dây tổ chức hoạt động mại dâm ở các địa bàn trọng điểm; tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng tình hình tệ nạn mại dâm để xây dựng cơ sở dữ liệu, thiết lập hệ thống thông tin quản lý về tình hình tệ nạn mại dâm trên địa bàn quản lý và lập kế hoạch kiểm tra, xử lý. Các địa phương có địa bàn giáp ranh tiến hành ký kết liên tịch tăng cường công tác phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau trong công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Tổ chức xây dựng mô hình can thiệp, giảm tác hại để tiếp cận truyền thông trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người có nguy cơ cao và người bán dâm được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ can thiệp dự phòng, khám và điều trị HIV/AIDS, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, chương trình điều trị Methadone cho người bán dâm có sử dụng ma túy, chương trình 100% bao cao su dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS, chương trình giảm nghèo, chương trình tín dụng ưu đãi bằng các nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước để hỗ trợ vay vốn, học nghề, giới thiệu việc làm và tạo điều kiện cho họ cơ hội hoàn lương thay đổi công việc, ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng một cách bền vững.

- Chủ động lập dự toán bố trí kinh phí thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp phân bổ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021 - 2025, từ các nguồn:

1. Nguồn ngân sách Trung ương cho Chương trình phòng, chống mại dâm.

2. Nguồn ngân sách Thành phố bảo đảm theo phân cấp ngân sách, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phòng, chống mại dâm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Nguồn vốn viện trợ và nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, phường, xã, thị trấn triển khai tổ chức, thực hiện nhiệm vụ đã được phân công trong Kế hoạch. Báo cáo tình hình kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ hàng quý, 6 tháng và cả năm gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (thông qua Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, số 153 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 17, quận Bình Thạnh) để theo dõi, tổng hợp.

2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp tình hình kết quả thực hiện Kế hoạch để báo cáo Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ